TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:131/2017/HSST
Ngày 25/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân

Bà Đào Thị Thu

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Văn Quang - Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Lê Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2017/TLST-HS ngày 08/9/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2017/HSST-QĐ ngày 11/9/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1988.

STQ: X, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Xuân Gi, sinh năm 1959;

Con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1961;

Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là thứ 3.

Có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1990;

Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/11/2016 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng. Ngày 11/02/2017 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2017 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quang T, sinh năm 1990.

STQ: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1960;

Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964;

Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ 3.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự,: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2017 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Vũ Thị H, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ:Khu P, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

2/ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1997(Có mặt)

3/ Anh Lưu Đình H, sinh năm 1996(Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

4/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

5/ Công ty TNHH T

Địa chỉ: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện theo pháp luật: Anh Ngô Văn L, sinh năm 1991

Đại diện theo ủy quyền: Anh Ngô Văn H, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu D, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 21/6/2017, Nguyễn Xuân Tr điều khiển xe máy Yamaha Sirius BKS: 99G1- 392.77 mang theo 02 gói ma túy và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đến nhà nghỉ Y ở thôn L, thị trấn L, huyện T thuê phòng 203. Sau khi chia 02 gói ma túy thành 13 gói, Tr gọi điện thoại rủ Vũ Thị H, Nguyễn Quang T đến. Lát sau có Nguyễn Văn D sử dụng điện thoại Asus T 00J liên lạc vào điện thoại Iphone 6 của Tr hỏi mua 300.000 đồng ma túy để sử dụng. Tr đồng ý rồi lấy 01 gói ma túy đưa cho T mang bán cho D. T sử dụng điện thoại Viettel liên lạc với D, sau đó điều khiển xe máy màu đỏ không gắn biển kiểm soát bán cho D và Lưu Đình H tại cánh đồng thôn L, thị trấn L 01 gói ma túy, thu 300.000 đồng. Số tiền trên T đưa cho Tr. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H liên lạc với T hỏi mua "5 nước" và "2 ngựa" (Có nghĩa là 500.000 đồng tiền ma túy đá và 2 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén). Tr nói với T là chỉ có "nước" không có "ngựa", sau đó đưa cho T 01 gói ma túy để bán cho Hùng và 01 gói ma túy cho T sử dụng. T điều khiển xe máy Yamaha Sirius, BKS 99G1- 392.77 đến ngã tư thị trấn L bán ma túy cho H 01 gói ma túy, thu 500.000 đồng. Đúng lúc này, Công an huyện Tiên Du bắt quả tang, thu giữ của H tại lòng bàn tay phải 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven bên trong có 01 gói bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1). Thu giữ của T tại lòng bàn tay trái 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 mở nắp sau có 01 gói bên ngoài bọc bằng túi nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2), 01 điện thoại di động Vietel, 01 xe máy Yamaha Sirius BKS: 99G1- 392.77. Sau đó Cơ quan Công an đã đưa T và H cùng tang vật về trụ sở Công an thị trấn L để làm việc và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an thị trấn L tiến hành kiểm tra và bắt quả tang tại phòng 203 nhà nghỉ Y, Nguyễn Xuân

Tr và Vũ Thị H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy . Cơ quan Công an thu giữ của Tr trên mặt giường trong phòng nghỉ 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có 10 gói bên ngoài bọc bằng túi ni lon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 điện thoại di động Nokia 105; 01 điện thoại di động Iphone 6; 3.800.000 đồng, 01 một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp ; 01 máy lửa ga. Thu giữ của H 01 túi sách màu đen, 01 khẩu trang bên trong có 01 gói bên ngoài bọc bằng túi ni lon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2). Sau đó, Cơ quan Công an đã đưa Tr và H cùng tang vật về trụ sở Công an thị trấn L để làm việc và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày 21/6/2017, Công an huyện Tiên Du đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với các mẫu vật thu giữ được của T, H, Tr và H. Tại bản kết luận giám định số 871/ KLGĐ - PC54, ngày 22/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư kí hiệu (M1) thu giữ của Nguyễn Văn H có trọng lượng 0,3073 gam; là ma túy loại chất Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu (M2) thu giữ của Nguyễn Quang T có trọng lượng 0,1602 gam; Là ma túy; loại ma túy : chất Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 872/ KLGĐ - PC54, ngày 22/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư kí hiệu (M1) thu giữ của Nguyễn Xuân Tr có trọng lượng 1,6706 gam; là ma túy , loại ma túy : chất Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu (M2) thu giữ của Vũ Thị H có trọng lượng 0,2992 gam; Là ma túy ; loại ma túy : chất Methamphetamine.

Cáo trạng số 97/CTr- VKS ngày 07/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử các bị cáo Nguyễn Xuân Tr về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma

túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Quang T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tr khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 20/6/2017, tại khu vực bến xe thành phố B, bị cáo đã mua của một người phụ nữ không quen biết 02 gói ma túy với giá 1.100.000 đồng. Sáng hôm sau bị cáo mang 02 gói ma túy trên và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp đến phòng 203 nhà nghỉ Y ở thôn L, thị trấn L. Tại đây bị cáo chia 02 gói ma túy thành 13 gói nhỏ, phần còn lại cho vào chiếc coóng thủy tinh gắn trên bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng. Bị cáo cất 13 gói ma túy vào trong hộp nhựa màu đỏ với mục đích để sử dụng dần và có người mua thì bán kiếm lời . Sau đó bị cáo gọi cho T và H đến chỗ bị cáo thuê phòng để sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ cùng ngày có Nguyễn Văn D liên lạc với bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Bị cáo đưa cho T 01 gói ma túy mang bán cho D. Chiều cùng ngày T nói với bị cáo có người muốn mua 500.000 đồng ma túy và 2 viên ma túy tổng hợp, do không có viên ma túy tổng hợp nên bị cáo đưa 01 gói ma túy cho T mang đi bán cho khách và 01 gói nhỏ cho T sử dụng. Khoảng 15 giờ cùng ngày bị cáo và H đang ở phòng trọ thì Công an kiểm tra, thu giữ của bị cáo 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong có 10 gói ma túy, 02 chiếc điện thoại, 3.800.000 đồng và một số dụng cụ sử dụng ma túy.

Bị cáo T trình bày tại phiên tòa: Ngày 21/6/2017 bị cáo Tr gọi bị cáo đến nhà nghỉ Y chơi và sử dụng ma túy. Sau đó bị cáo Tr đưa cho bị cáo 01 gói ma túy để mang bán cho D. Tại cánh đồng thôn L, thị trấn L bị cáo bán cho D 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó có H gọi cho bị cáo hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng. Bị cáo Tr đưa bị cáo 02 gói ma túy để bán cho H 01 gói và cho bị cáo 01 gói sử dụng. Bị cáo mang bán cho H tại ngã tư thị trấn L được 500.000 đồng. Đúng lúc này lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ. Bị cáo bị thu giữ 500.000 đồng, 01 gói ma túy bị cáo dấu trong nắp pin điện thoại di động Nokia 105, 01 chiếc xe máy, 02 điện thoại. Toàn bộ số ma túy bị cáo mang đi bán là của bị cáo Tr đưa cho bị cáo.

Tiền bán ma túy bị cáo đưa bị cáo Tr , thỉnh thoảng bị cáo Tr cho sử dụng ma túy không mất tiền.

Người có quyền lợi ng hĩa vụ liên quan Nguyễn Văn D và Lưu Đình H trình bày: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên ngày 21/6/2017 D liên lạc với bị cáo Tr hỏi mua ma túy. D và H mỗi người góp 150.000 đồng mua 01 gói ma túy T bán cho tại cánh đồng thôn L, sau đó cả hai sử dụng hết.

Nguyễn Văn H trình bày tại cơ quan điều tra: Chiều ngày 21/6/2017 H có gọi điện hỏi mua ma túy của T sau đó cả hai hẹn giao ma túy tại ngã tư thị trấn L , H mua của T 01 gói ma túy trị giá 500.000 đồng. Khi vừa giao nhận tiền và ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan H vắng mặt, lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Sáng ngày 21/6/2017 Hồng có đến nhà nghỉ Y gặp bị cáo Tr sau đó có sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng ma túy H không biết việc các bị cáo bàn bạc bán ma túy. Công an kiểm tra có thu giữ của H 01 gói ma túy. H tự nguyện nộp 100.000 đồng đó là tiền H lấy của Tr nạp thẻ điện thoại.

Đại diện theo ủy quyền của công ty TNHH T vắng mặt tại phiên tòa, lời trình bày tại cơ quan điều tra thể hiện: Ngày 18/6/2017 công ty cho bị cáo Tr thuê chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS: 99G1- 392.77 làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo sử dụng để đi mua và bán ma túy. Vì vậy công ty đề nghị xin lại chiếc xe máy trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số 97/CTr- VKS ngày 07/9/2017. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm tội "Tàng trữ , mua bán trái phép chất ma túy" ; bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Tr từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2017. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2017. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự , Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu craven , 01 hộp nhựa đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 máy lửa ga, 01 túi xách màu đen, 01 khẩu trang;

Tịch thu sung công 800.000 tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam ; 01 điện thoại Nokia 105 và 01 điện thoại Viettel của bị cáo Tuyền ; 01 điện thoại Iphone 6 của bị cáo Tr; 01 điện thoại Asus TooJ của D; 01 xe máy màu đỏ không biển kiểm soát không xác định được số khung, số máy. Trả lại bị cáo Tr 3.600.000 đồng và 01 điện thoại Nokia 105 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Trả lại Công ty TNHH T 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS: 99G1-392.77.

Các bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 21/6/2017 tại nhà nghỉ Y ở thôn L, thị trấn L, bị cáo Tr đưa cho bị cáo T 01 gói ma túy để mang bán cho

Nguyễn Văn D. Tại khu vực đường cánh đồng thôn L, thị trấn L, bị cáo T bán cho D 01 gói ma túy và nhận 300.000 đồng. Chiều cùng ngày bị cáo Tr tiếp tục đưa cho bị cáo T 02 gói ma túy, trong đó 01 gói bán cho Nguyễn Văn H còn 01 gói để sử dụng. Tại ngã tư thị trấn L, bị cáo T bán cho H 01 gói ma túy trọng lượng 0,3073 gam là chất Methamphetamine, ngoài ra còn thu giữ 01 gói ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,1602 gam cất giấu trên người bị cáo T . Khám xét phòng 203 nhà nghỉ Y thu giữ của bị cáo Tr 10 gói ma túy là chất Methamphetamine, trọng lượng 1,6706 gam. Thu giữ của H 01 gói ma túy chất Methamphetamine, trọng lượng 0,2992 gam. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" , tội phạm và hình phạt được quy định Điều 194 Bộ luật hình sự . Trong ngày 21/6/2017 các bị cáo 02 lần bán ma túy thu 800.000 đồng. Căn cứ tiểu mục 2.3 mục I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi trên thuộc Tr hợp "Phạm tội nhiều lần" quy đinh tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ngoài ra bị cáo Tr có hành vi tàng trữ 1,6706 gam chất Methamphetamine nên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Tr về tội ghép "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cá o là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây khó khăn trong công tác phòng chống ma túy. Ma túy từ khi xuất hiện đã thực sự là một thảm họa, gây nhiều tác hại to lớn đối với con người và cộng đồng, gia tăng các loại tội phạm xã hội, làm băng hoại đạo đức, suy kiệt giống nòi. Đã có biết bao gia đình có người mắc vào tệ nạn nghiện hút ma túy mà dẫn đến tan vỡ gia đình, vợ cH phải lìa tan, con cái phải bơ vơ. Cũng từ tệ nạn nghiện hút ma túy mà có nhiều người dân lương thiện chỉ vì ma túy đã trở thành những người phạm tội mất hết cả nhân tính. Nguy hiểm hơn là hiện nay, tệ nạn nghiện hút ma túy đã và đang len lỏi vào cả học đường ở các cấp dẫn đến tình trạng phạm tội ở các thanh thiếu niên, học sinh, sinh

viên có chiều hướng gia tăng. Dứng trước tình hình đó Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản, mở các cuộc vận động, tuyên truyền toàn dân tham gia tích cực đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn mua bán và nghiện ma túy làm trong sạch xã hôi. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc , cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục , cải tạo các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

Trong vụ án các bị cáo khi thực hiện hà nh vi phạm tội không có sự bàn bạc phân công cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn . Nguồn gốc số ma túy là của bị cáo Tr, khi có người hỏi mua bị cáo giao cho bị cáo T đi bán nên có vai trò chính. Bị cáo T tuy không được hưởng lợi vật chất nhưng được bị cáo Tr cho sử dụng ma túy không lấy tiền nên rất tích cực giúp sức đi bán ma túy

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy : Các bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy . Bị cáo Tr có 01 tiền sự, ngày 10/11/2016 bị UBND phường V áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn , ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân . Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có thời gian phục vụ trong quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung : Các bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình phạm tội các bị cáo T sử dụng chiếc điện thoại Viettel, bị cáo Tr sử dụng điện thoại Iphone 6, đối tượng D sử dụng điện thoại Asus TooJ liên lạc mu a bán ma túy . Ngoài ra bị cáo T còn cất giấu ma túy trong nắp pin điện thoại Nokia 105 nên cần tịch thu sung công 04 chiếc điện thoại trên. Đối với số tiền thu giữ 4.400.000 đồng trong đó có 300.000 đồng D bỏ ra mua ma

túy, 500.000 đồng H bỏ ra mua ma túy, chiếc xe máy màu đỏ không biển kiểm soát bị cáo Tr mua của người phụ nữ không quen biết sau đó cho bị cáo T sử dụng. Bị cáo T có sử dụng đi bán ma túy nên cần tịch thu sung công . Một số vật chứng khác như 02 phong bì thư chứa mẫu vật còn lại sau giám định , 01 vỏ bao thuốc lá , 01 hộp nhựa đỏ, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 máy lửa ga, 01 túi xách màu đen, 01 khẩu trang giá trị sử dụng thấp cần tịch thu tiêu hủy . Đối với số tiền 3.600.000 đồng và điện thoại Nokia 105 không liên quan vụ án cần trả lại cho bị cáo Tr nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án. Công ty TNHH T cho bị cáo Tr thuê 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS: 99G1- 392.77 không biết bị cáo sử dụng để đi mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho công ty là phù hợp.

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo T, các đối tượng H, H chưa đủ trọng lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Cả ba chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Tiên Du đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật . Quá trình điều tra cũng làm rõ H không biết bị cáo Tr tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như hành vi bán ma túy. Do vậy không có căn cứ để xử lý H về hành vi không tố giác tội phạm.

Liên quan trong vụ án do số ma túy D, H mua của các bị cáo đã sử dụng hết nên không thể xác định trọng lượng. Cả hai chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Tiên Du ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà nghỉ của các bị cáo và H đã bị xử phạt hành chính là phù hợp.

Chị Vũ Thị N là người quản lý nhà nghỉ Y không biết các bị cáo thuê phòng 203 để sử dụng trái phép chất ma túy và phạm tội về ma túy. Do vậy Chủ tịch UBND huyện Tiên Du ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền đối với chị Na là phù hợp.

Đối với người phụ nữ bán chất ma túy cho Tr ở khu vực bến xe thành phố B. Do Tr không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Bị cáo T còn khai nhận có một vài lần đi bán ma

túy hộ bị cáo Tr, nhưng không nhớ được cụ thể. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1, (khoản 2 đối với bị cáo Tuyền), Điều 46, Điều 33, Điều 41 Bộ luật hình sự. Điều 76, Điều 99, Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Tr 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2017. Phạt bổ sung bị cáo 7.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Quang T 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2017. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 phong bì thư được niêm phong dán kín bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của giám định viên - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kèm theo kết luận giám định số 871 và 872;

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven;

+ 01 hộp nhựa màu đỏ;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp gồm có 01 chai nhựa, nắp chai màu trắng trên nắp chai cắm 01 ống hút màu đen và 01 coóng thủy tinh;

+ 01 máy lửa ga đã qua sử dụng;

+ 01 túi xách màu đen

+ 01 khẩu trang

- Tịch thu sung công nhà nước:

+ 800.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 số Imel: 359968/05/161878/8;

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Viettel;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu ghi;

+ 01 điện thoại Asus TooJ màu đỏ đen;

+ 01 xe mô tô màu đỏ không gắn biển kiểm soát, không xác định được nhãn hiệu, số khung, số máy.

- Trả lại bị cáo Tr 3.600.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động hiệu Nokia105 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại Công ty TNHH T 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS: 99G1-392.77, số máy 5C63414755, số khung RLCS5C630AY414703.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2017)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trọng Trường